

Tiết 2 : Chính tả : (Nghe – viết)
Bài viết : CHA ĐẸ CỦA CHIẾC LỐP XE ĐẠP

I: **Mục tiêu** : -Giúp HS viết bài viết đúng đẹp. Trình bày rõ ràng

II: **Hoạt động dạy học**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> :</p> <p>2: <u>Bài mới</u> : GTB</p> <p style="text-align: center;">Hướng dẫn viết chính tả</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc bài văn -Hỏi : Đoạn văn viết về cái gì ? - Luyện viết từ khó -GV đọc bài cho HS chép - Hướng dẫn dò bài chữa lỗi - GV thu bài chấm <p>Nhận xét bài viết</p> <p>3: <u>Củng cố – dẫn dò</u></p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc lại bài - HS trả lời câu hỏi <p>HS viết bảng con từ khó:</p> <ul style="list-style-type: none"> -HS chép bài vào vở - Dò bài , chữa lỗi

Tiết 3: Luyện từ và câu : ôn luyện

I:**Mục tiêu** : Giúp HS :Củng cố về chủ ngữ trong câu kể

Đặt câu hỏi cho các bộ phận của câu

II **Hoạt động dạy học**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> :</p> <p>2: <u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>Hướng dẫn làm bài tập</p> <p>Bài 1: yêu cầu HS đọc yêu cầu và làm bài</p> <p>Chữa bài chốt kết quả đúng</p> <p>Bài 2: yêu cầu HS làm bài</p> <p>Chữa bài chốt kết quả đúng</p> <p>Bài 3: HS đặt câu hỏi để tìm bộ phận CN của câu</p> <p>3: <u>Củng cố – Dẫn dò</u></p>	<p>HS tìm chủ ngữ trong các câu văn</p> <p>HS nêu , lớp nhận xét ,bổ sung</p> <p>HS xác định chủ ngữ-vị ngữ trong 1 số câu HS làm vở</p> <p>HS làm vở</p>

Tiết 1: Toán : ôn luyện

I: Mục tiêu : Củng cố về tính diện tích hình bình hành, Ôn tập về phân số (TT)
Củng cố về giải toán

II Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> :</p> <p>2: <u>Bài mới</u> : GTB Hướng dẫn làm bài tập <u>Bài 1</u>:GV yêu cầu HS làm bài : HS viết các phân số:một phần năm,tám phần mười,mười lăm phần tám mươi,chín mươi bảy phần một trăm.</p> <p><u>Bài 2</u>: GV yêu cầu HS làm bài và chữa bài : Viết mỗi số tự nhiên sau dưới dạng phân số có mẫu số bằng 1: 6; 17; 35 ;1 ; 0</p> <p><u>Bài 3</u> : Giải toán về tính diện tích hình bình hành(TT)</p> <p>3: Củng cố – dặn dò</p>	<p>HS lên bảng viết , lớp làm bài vào vở Chữa bài chốt kết quả đúng</p> <p>HS lên bảng , lớp làm bài vào vở Chữa bài ,chốt KQ đúng</p> <p>-HS làm và chữa bài</p>

Tiết 2: Tập làm văn : ôn luyện

I: Mục tiêu : Giúp HS ôn tập về Mở bài và kết bài trong văn Miêu tả
Trình bày bài viết sạch đẹp

II: Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1.<u>Bài cũ</u> :</p> <p>2.<u>Bài mới</u> : GTB Đề 1:Tả Chiếc bàn học của em GV chấm ,chữa bài Nhận xét kết quả bài làm</p> <p>3: <u>Củng cố – dặn dò</u></p>	<p>HS đọc đề bài,xác định trọng tâm -HS làm bài cá nhân -Viết mở bài (trực tiếp hoặc gián tiếp) -Viết kết bài (mở rộng hoặc không mở rộng)</p>

Tiết 3: Tập đọc : ôn luyện

I: Mục tiêu : Giúp HS đọc tốt các bài tập đọc đã học từ tuần 19 đến tuần 20

Hiểu được nội dung của các bài tập đọc

II : Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> : KT sách tiếng việt</p> <p>2<u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>a: <u>Hướng dẫn luyện đọc</u></p> <p>-GV và lớp theo dõi nhận xét ,sửa sai</p> <p>b : <u>Hướng dẫn đọc diễn cảm</u> :</p> <p>GV hỏi . Trong các bài tập đọc vừa đọc có những bài nào ta đọc diễn cảm :</p> <p>-GV và cả lớp nhận xét , bình chọn bạn đọc xuất sắc nhất để tuyên dương</p> <p>3: <u>Củng cố – dặn dò</u></p>	<p>HS bốc thăm đọc các bài tập đọc đã học trong tuần 19,20</p> <p>HS đọc diễn cảm theo nhóm</p> <p>- HS thi đọc trước lớp</p>

Tuần 21

Tiết 1: Toán :

ôn luyện

I : Mục tiêu : Ôn tập về phân số
Củng cố về giải toán

II Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> :</p> <p>2: <u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>Hướng dẫn làm bài tập</p> <p><u>Bài 1</u>:GV yêu cầu HS làm bài : Viết số thích hợp vào chỗ chấm :</p> <p><u>Bài 2</u>: So sánh các phân số:</p> <p><u>Bài 3</u> : Rút gọn các phân số:</p> <p><u>Bài 4</u> : Giải toán về tính diện tích hình bình hành</p> <p><u>3: Củng cố – dặn dò</u></p>	<p>HS lên bảng , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài chốt kết quả đúng</p> <p>HS lên bảng , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài ,chốt KQ đúng</p> <p>-HS làm và chữa bài</p>

Tiết 2 : **Chính tả :** (Nhớ – viết)

Bài viết : CHUYỆN CỔ TÍCH VỀ LOÀI NGƯỜI

I: **Mục tiêu** : -Giúp HS viết bài viết đúng đẹp. Trình bày rõ ràng

II: **Hoạt động dạy học**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
1: <u>Bài cũ</u> : 2: <u>Bài mới</u> : GTB Hướng dẫn viết chính tả - GV đọc bài văn -Hỏi : Đoạn văn viết về cái gì ? - Luyện viết từ khó -Viết bài chính tả: - Hướng dẫn dò bài chữa lỗi - GV thu bài chấm Nhận xét bài viết 3: <u>Củng cố – dẫn dò</u>	- HS đọc lại bài - HS trả lời câu hỏi HS viết bảng con từ khó: -HS chép bài vào vở theo trí nhớ - Dò bài , chữa lỗi

Tiết 3: Luyện từ và câu : ôn luyện

I:**Mục tiêu** : Giúp HS :Củng cố về câu kể Ai là gì?

Đặt câu hỏi cho các bộ phận của câu

II **Hoạt động dạy học**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
1: <u>Bài cũ</u> : 2: <u>Bài mới</u> : GTB Hướng dẫn làm bài tập Bài 1: yêu cầu HS đọc yêu cầu và làm bài Chữa bài chốt kết quả đúng Bài 2: yêu cầu HS làm bài HS sử dụng câu kể Ai là gì? để giới thiệu về các bạn trong lớp Chữa bài chốt kết quả đúng Bài 3: HS giới thiệu về gia đình GV nhận xét đánh giá 3: <u>Củng cố – Dẫn dò</u>	HS tìm câu kể Ai là gì? trong các câu văn HS nêu , lớp nhận xét ,bổ sung HS làm miệng HS giới thiệu

Tiết 1: Toán : ôn luyện

I : Mục tiêu : Củng cố về phân số (TT)
Củng cố về giải toán

II Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> :</p> <p>2: <u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>Hướng dẫn làm bài tập</p> <p><u>Bài 1</u>:GV yêu cầu HS làm bài :</p> <p>Rút gọn phân số: $\frac{36}{10}$ $\frac{75}{36}$ $\frac{9}{72}$ $\frac{15}{35}$</p> <p><u>Bài 2</u>: GV yêu cầu HS làm bài và chữa bài :</p> <p>Qui đồng mẫu số: $\frac{3}{12}$ và $\frac{5}{6}$; $\frac{9}{7}$ và $\frac{17}{10}$</p> <p><u>Bài 3</u> : Giải toán về tính diện tích hình bình hành</p> <p>3: Củng cố – dặn dò</p>	<p>HS lên bảng viết , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài chốt kết quả đúng</p> <p>HS lên bảng , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài ,chốt KQ đúng</p> <p>-HS làm và chữa bài</p>

Tiết 2: Tập làm văn : ôn luyện

I: Mục tiêu : Giúp HS ôn tập về văn Miêu tả đồ vật

Trình bày bài viết sạch đẹp

II: Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1.<u>Bài cũ</u> :</p> <p>2.<u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>GV ra 3 đề</p> <p>Đề 1:Tả một đồ vật mà em yêu thích nhất ở trường</p> <p>Đề 2:Tả một đồ vật mà em yêu thích nhất ở nhà</p> <p>Đề 3:Tả một đồ chơi mà em yêu thích nhất</p> <p>GV chấm ,chữa bài</p> <p>Nhận xét kết quả bài làm</p> <p>3: <u>Củng cố – dặn dò</u></p>	<p>HS đọc đề bài, chọn đề và làm bài</p> <p>-HS làm bài cá nhân</p> <p>-Viết mở bài (trực tiếp hoặc gián tiếp)</p> <p>-Viết kết bài (mở rộng hoặc không mở rộng)</p>

Tiết 3: Tập đọc : ôn luyện

I : Mục tiêu : Giúp HS đọc tốt các bài tập đọc đã học từ tuần 20 đến tuần 21

Hiểu được nội dung của các bài tập đọc

II : Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> : KT sách tiếng việt</p> <p>2<u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>a: <u>Hướng dẫn luyện đọc</u></p> <p>-GV và lớp theo dõi nhận xét ,sửa sai</p> <p>b : <u>Hướng dẫn đọc diễn cảm</u> :</p> <p>GV hỏi . Trong các bài tập đọc vừa đọc có những bài nào ta đọc diễn cảm :</p> <p>-GV và cả lớp nhận xét , bình chọn bạn đọc xuất sắc nhất để tuyên dương</p> <p>3: <u>Củng cố – dặn dò</u></p>	<p>HS bốc thăm đọc các bài tập đọc đã học trong tuần 20,21</p> <p>HS đọc diễn cảm theo nhóm</p> <p>- HS thi đọc trước lớp</p>

Tuần 22

Tiết 1: Toán : ôn luyện

I : Mục tiêu : Ôn tập về rút gọn phân số, quy đồng mẫu số
Củng cố về giải toán

II Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> :</p> <p>2: <u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>Hướng dẫn làm bài tập</p> <p><u>Bài 1</u>:GV yêu cầu HS làm bài :</p> <p>Rút gọn phân số: $\frac{18}{54}$ $\frac{30}{36}$ $\frac{25}{50}$ $\frac{14}{28}$</p> <p><u>Bài 2</u>: GV yêu cầu HS làm bài và chữa bài :</p> <p>So sánh các phân số với 1: $\frac{3}{2}$; $\frac{5}{5}$; $\frac{9}{6}$; $\frac{17}{27}$</p> <p><u>Bài 3</u> : Giải toán về tính diện tích</p> <p><u>3: Củng cố – dặn dò</u></p>	<p>HS lên bảng viết , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài chốt kết quả đúng</p> <p>HS lên bảng , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài ,chốt KQ đúng</p> <p>-HS làm và chữa bài</p>

Tiết 2 : Chính tả : (Nghe – viết)

Bài viết : SÂU RIÊNG

I: **Mục tiêu** : -Giúp HS viết bài viết đúng đẹp. Trình bày rõ ràng

II: **Hoạt động dạy học**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
1: <u>Bài cũ</u> : 2: <u>Bài mới</u> : GTB Hướng dẫn viết chính tả - GV đọc bài văn -Hỏi : Đoạn văn viết về cái gì ? - Luyện viết từ khó -Viết bài chính tả: Gv đọc cho HS viết bài vào vở - Hướng dẫn dò bài chữa lỗi - GV thu bài chấm Nhận xét bài viết 3: <u>Củng cố – dẫn dò</u>	- HS đọc lại bài - HS trả lời câu hỏi HS viết bảng con từ khó: -HS chép bài vào vở - Dò bài , chữa lỗi

Tiết 3: Luyện từ và câu : ôn luyện

I: **Mục tiêu** : Giúp HS :Củng cố về câu kể Ai thế nào?

Đặt câu hỏi cho các bộ phận của câu

II **Hoạt động dạy học**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
1: <u>Bài cũ</u> : 2: <u>Bài mới</u> : GTB Hướng dẫn làm bài tập Bài 1: yêu cầu HS đọc yêu cầu và làm bài :HS đọc đoạn văn Chữa bài chốt kết quả đúng Bài 2: yêu cầu HS làm bài :-Đặt câu hỏi cho các từ ngữ chỉ đặc điểm,tính chất của sự vật trong đoạn văn Chữa bài chốt kết quả đúng Bài 3: HS sử dụng câu kể Ai thế nào? để nói về tính nết của các bạn trong tổ.GV nhận xét đánh giá 3: <u>Củng cố – Dẫn dò</u>	HS tìm câu kể Ai thế nào? trong các câu văn HS nêu , lớp nhận xét ,bổ sung HS làm miệng HS làm và trình bày

Thứ tư ngày 27 tháng 1 năm 2010

Tiết 1: Toán :**ôn luyện**

I: Mục tiêu : Củng cố về phân số (TT)
Củng cố về giải toán

II Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> :</p> <p>2: <u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>Hướng dẫn làm bài tập</p> <p><u>Bài 1</u>:GV yêu cầu HS làm bài :</p> <p>So sánh 2 phân số cùng mẫu : $\frac{3}{7}$ và $\frac{5}{7}$</p> <p>$\frac{1}{2}$ và $\frac{2}{2}$; $\frac{7}{8}$ và $\frac{5}{8}$</p> <p><u>Bài 2</u>: GV yêu cầu HS làm bài và chữa bài :</p> <p>Qui đồng mẫu số: $\frac{4}{3}$ và $\frac{5}{8}$; $\frac{4}{5}$ và $\frac{5}{9}$</p> <p><u>Bài 3</u> : Giải toán về tính diện tích</p> <p>3: Củng cố – dặn dò</p>	<p>HS lên bảng viết , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài chốt kết quả đúng</p> <p>HS lên bảng , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài ,chốt KQ đúng</p> <p>-HS làm và chữa bài</p>

Tiết 2: Tập làm văn : ôn luyện

I: Mục tiêu : Giúp HS ôn tập về cấu tạo bài văn Miêu tả cây cối

HD lập dàn ý tả cây ăn quả.II: Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1.<u>Bài cũ</u> :</p> <p>2.<u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>GV ra đề</p> <p>Đề:Tả một cây ăn quả mà em yêu thích nhất .</p> <p>GV chấm ,chữa bài</p> <p>Nhận xét kết quả bài làm</p> <p>3: <u>Củng cố – dặn dò</u></p>	<p>HS đọc đề bài,chọn loại cây mà mình định tả và lập dàn ý cho bài</p> <p>-HS làm bài cá nhân</p> <p>-HS đọc dàn ý trước lớp,lớp nhận xét bổ sung</p>

Tiết 3:**Tập đọc :****ôn luyện**

I : Mục tiêu : Giúp HS đọc tốt các bài tập đọc đã học từ tuần 21 đến tuần 22
Hiểu được nội dung của các bài tập đọc

II : Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> : KT sách tiếng việt</p> <p>2<u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>a: <u>Hướng dẫn luyện đọc</u></p> <p>-GV và lớp theo dõi nhận xét ,sửa sai</p> <p>b : <u>Hướng dẫn đọc diễn cảm</u> :</p> <p>GV hỏi . Trong các bài tập đọc vừa đọc có những bài nào ta đọc diễn cảm :</p> <p>-GV và cả lớp nhận xét , bình chọn bạn đọc xuất sắc nhất để tuyên dương</p> <p>3: <u>Củng cố</u> – <u>dẫn dò</u></p>	<p>HS bốc thăm đọc các bài tập đọc đã học trong tuần 21,22</p> <p>HS đọc diễn cảm theo nhóm</p> <p>- HS thi đọc trước lớp</p>

Tuần 23

Tiết 1: Toán : ôn luyện

I : Mục tiêu : Củng cố về phân số (TT)Củng cố về giải toán

II Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> :</p> <p>2: <u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>Hướng dẫn làm bài tập</p> <p><u>Bài 1</u>:GV yêu cầu HS làm bài :</p> <p>So sánh 2 phân số : $\frac{3}{4}$ và $\frac{4}{5}$</p> <p>$\frac{6}{10}$ và $\frac{4}{5}$; $\frac{5}{8}$ và $\frac{7}{8}$</p> <p><u>Bài 2</u>: GV yêu cầu HS làm bài và chữa bài :</p> <p>Sắp xếp các phân số theo thứ tự từ bé đến lớn</p> <p>a. $\frac{6}{7}$; $\frac{4}{7}$; $\frac{5}{7}$ b. $\frac{2}{3}$; $\frac{5}{6}$; $\frac{3}{4}$</p> <p><u>Bài 3</u> : Giải toán về tính diện tích</p> <p>3: <u>Củng cố</u> – <u>dẫn dò</u></p>	<p>HS lên bảng viết , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài chốt kết quả đúng</p> <p>HS lên bảng , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài ,chốt KQ đúng</p> <p>-HS làm và chữa bài</p>

Tiết 2 : Chính tả : (Nghe – viết)
Bài viết : CHỢ TẾT

I: **Mục tiêu** : -Giúp HS viết bài viết đúng đẹp. Trình bày rõ ràng

II: **Hoạt động dạy học**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
1: <u>Bài cũ</u> : 2: <u>Bài mới</u> : GTB Hướng dẫn viết chính tả - GV đọc bài văn -Hỏi : Đoạn văn viết về cái gì ? - Luyện viết từ khó -Viết bài chính tả: Gv đọc cho HS viết bài vào vở - Hướng dẫn dò bài chữa lỗi - GV thu bài chấm Nhận xét bài viết 3: <u>Củng cố – dặn dò</u>	- HS đọc lại bài - HS trả lời câu hỏi HS viết bảng con từ khó: -HS chép bài vào vở - Dò bài , chữa lỗi

Tiết 3: Luyện từ và câu : ôn luyện

I: **Mục tiêu** : Giúp HS :Củng cố về VN trong câu kể Ai thế nào?

Đặt câu hỏi cho các bộ phận của câu

II **Hoạt động dạy học**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
1: <u>Bài cũ</u> : 2: <u>Bài mới</u> : GTB Hướng dẫn làm bài tập Bài 1: yêu cầu HS đọc yêu cầu và làm bài : Chữa bài chốt kết quả đúng Bài 2: yêu cầu HS làm bài : -HS đặt 3 câu văn là câu kể Ai thế nào để tả 3 cây hoa. Chữa bài chốt kết quả đúng Bài 3: HS đặt câu hỏi để tìm VN trong câu kể Ai thế nào? GV nhận xét đánh giá 3: <u>Củng cố – Dặn dò</u>	HS xác định VN trong câu kể Ai thế nào? trong các câu văn HS nêu , lớp nhận xét , bổ sung HS làm bài vào vở HS làm bài và trình bày

Tiết 1: Toán :

ôn luyện

I: Mục tiêu : Củng cố về phân số (TT)

Củng cố về giải toán

II Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> :</p> <p>2: <u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>Hướng dẫn làm bài tập</p> <p><u>Bài 1</u>:GV yêu cầu HS làm bài :</p> <p>So sánh phân số: $\frac{8}{13} \dots \frac{10}{13}$; $\frac{5}{25} \dots \frac{5}{25}$; $\frac{7}{8} \dots \frac{23}{26}$</p> <p><u>Bài 2</u>: GV yêu cầu HS làm bài và chữa bài :</p> <p>Tính: $\frac{3 \times 2 \times 5 \times 4}{4 \times 3 \times 6 \times 5}$ $\frac{8 \times 9 \times 5}{5 \times 6 \times 25}$</p> <p><u>Bài 3</u> : Giải toán về tính diện tích</p> <p>3: Củng cố – dặn dò</p>	<p>HS lên bảng viết , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài chốt kết quả đúng</p> <p>HS lên bảng , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài ,chốt KQ đúng</p> <p>-HS làm và chữa bài</p>

Tiết 2: Tập làm văn : ôn luyện

I: Mục tiêu : Giúp HS ôn tập về cấu tạo bài văn Miêu tả cây cối

HD miêu tả các bộ phận của cây ăn quả.

II: Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1.<u>Bài cũ</u> :</p> <p>2.<u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>GV ra đề</p> <p>Đề:Tả một cây ăn quả mà em yêu thích nhất .</p> <p>GV chấm ,chữa bài</p> <p>Nhận xét kết quả bài làm</p> <p>3: <u>Củng cố – dặn dò</u></p>	<p>HS đọc đề bài, chọn loại cây mà mình định tả</p> <p>-HS làm bài cá nhân viết đoạn văn miêu tả các bộ phận của cây ăn quả</p> <p>-HS đọc bài làm trước lớp, lớp nhận xét bổ sung</p>

Tiết 3: Tập đọc : ôn luyện

I : Mục tiêu : Giúp HS đọc tốt các bài tập đọc đã học từ tuần 22 đến tuần 23
Hiểu được nội dung của các bài tập đọc

II : Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
1: <u>Bài cũ</u> : KT sách tiếng việt 2 <u>Bài mới</u> : GTB a: <u>Hướng dẫn luyện đọc</u> -GV và lớp theo dõi nhận xét ,sửa sai b : <u>Hướng dẫn đọc diễn cảm</u> : GV hỏi . Trong các bài tập đọc vừa đọc có những bài nào ta đọc diễn cảm : -GV và cả lớp nhận xét , bình chọn bạn đọc xuất sắc nhất để tuyên dương 3: <u>Củng cố – dặn dò</u>	HS bốc thăm đọc các bài tập đọc đã học trong tuần 22,23 HS đọc diễn cảm theo nhóm - HS thi đọc trước lớp

Tuần 24

Tiết 1: Toán : ôn luyện

I : Mục tiêu : Củng cố về cộng phân số . Củng cố về giải toán

II Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
1: <u>Bài cũ</u> : 2: <u>Bài mới</u> : GTB Hướng dẫn làm bài tập <u>Bài 1</u> :GV yêu cầu HS làm bài : Tính : $\frac{4}{5} + \frac{5}{6}$; $\frac{5}{25} + \frac{6}{30}$; $\frac{7}{63} + \frac{4}{8}$ <u>Bài 2</u> : GV yêu cầu HS làm bài và chữa bài : Tính: a. $\frac{6}{7} + \frac{4}{7} + \frac{5}{7}$ b. $\frac{2}{3} + \frac{5}{6} + \frac{3}{4}$ <u>Bài 3</u> : Giải toán về cộng phân số 3: Củng cố – dặn dò	HS lên bảng viết , lớp làm bài vào vở Chữa bài chốt kết quả đúng HS lên bảng , lớp làm bài vào vở Chữa bài ,chốt KQ đúng -HS làm và chữa bài

Tiết 2 : Chính tả : (Nghe – viết)

Bài viết : HOẠ SĨ TÔ NGỌC VÂN

I: **Mục tiêu** : -Giúp HS viết bài viết đúng đẹp. Trình bày rõ ràng

II: Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
1: <u>Bài cũ</u> : 2: <u>Bài mới</u> : GTB Hướng dẫn viết chính tả - GV đọc bài văn -Hỏi : Đoạn văn viết về cái gì ? - Luyện viết từ khó -Viết bài chính tả:Gv đọc cho HS viết bài vào vở - Hướng dẫn dò bài chữa lỗi - GV thu bài chấm Nhận xét bài viết 3: <u>Củng cố – dẫn dò</u>	- HS đọc lại bài - HS trả lời câu hỏi HS viết bảng con từ khó: -HS chép bài vào vở - Dò bài , chữa lỗi

Tiết 3: Luyện từ và câu : ôn luyện

I:**Mục tiêu** : Giúp HS :Củng cố về vốn từ cái đẹp. Ôn tập về dấu gạch ngang

II Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
1: <u>Bài cũ</u> : 2: <u>Bài mới</u> : GTB Hướng dẫn làm bài tập Bài 1: yêu cầu HS đọc yêu cầu và làm bài : HS tìm từ chỉ cái đẹp bên ngoài của con người Chữa bài chốt kết quả đúng Bài 2: yêu cầu HS làm bài : - HS tìm từ chỉ cái đẹp về tâm hồn của con người Chữa bài chốt kết quả đúng Bài 3: HS viết đoạn văn sử dụng dấu gạch ngang cho các câu đối thoại. GV nhận xét đánh giá 3: <u>Củng cố – Dẫn dò</u>	1HS lên bảng,lớp làm vở lớp nhận xét ,bổ sung HS làm bài vào vở và trình bày HS làm bài và trình bày

Tiết 1: Toán :**ôn luyện**

I: Mục tiêu : Củng cố về trừ phân số
Củng cố về giải toán

II Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> :</p> <p>2: <u>Bài mới</u> : GTB</p> <p>Hướng dẫn làm bài tập</p> <p><u>Bài 1</u>:GV yêu cầu HS làm bài :</p> <p>Tính : $\frac{8}{5} - \frac{5}{5}$; $\frac{5}{25} - \frac{6}{30}$; $\frac{7}{3} - \frac{4}{6}$</p> <p><u>Bài 2</u>: GV yêu cầu HS làm bài và chữa bài :</p> <p>Tính:</p> <p>a. $\frac{6}{7} - \frac{2}{7} - \frac{3}{7}$ b. $\frac{8}{3} - \frac{3}{6} - \frac{4}{6}$</p> <p><u>Bài 3</u> : Giải toán về trừ phân số</p> <p>3: Củng cố – dặn dò</p>	<p>HS lên bảng viết , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài chốt kết quả đúng</p> <p>HS lên bảng , lớp làm bài vào vở</p> <p>Chữa bài ,chốt KQ đúng</p> <p>-HS làm và chữa bài</p>

Tiết 2: Tập làm văn : ôn luyện

I: Mục tiêu : Giúp HS ôn tập về cấu tạo bài văn Miêu tả cây cối

HD miêu tả các bộ phận của cây ăn quả.(TT)II: Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1.<u>Bài cũ</u> :</p> <p>2.<u>Bài mới</u> : GTB</p> <p><u>GV ra đề</u></p> <p>Đề:Tả một cây ăn quả mà em yêu thích nhất .</p> <p>GV chấm ,chữa bài</p> <p>Nhận xét kết quả bài làm</p> <p>3: <u>Củng cố – dặn dò</u></p>	<p>HS đọc đề bài, chọn loại cây mà mình định tả (tránh tả lặp bài tiết trước)</p> <p>-HS làm bài cá nhân viết đoạn văn miêu tả các bộ phận của cây ăn quả</p> <p>-HS đọc bài làm trước lớp, lớp nhận xét bổ sung</p>

Tiết 3: Tập đọc : ôn luyện

I : Mục tiêu : Giúp HS đọc tốt các bài tập đọc đã học từ tuần 23 đến tuần 24
Hiểu được nội dung của các bài tập đọc

II : Hoạt động dạy học

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1: <u>Bài cũ</u> : KT sách tiếng việt 2<u>Bài mới</u> : GTB a: <u>Hướng dẫn luyện đọc</u> -GV và lớp theo dõi nhận xét ,sửa sai b : <u>Hướng dẫn đọc diễn cảm</u> : GV hỏi . Trong các bài tập đọc vừa đọc có những bài nào ta đọc diễn cảm : -GV và cả lớp nhận xét , bình chọn bạn đọc xuất sắc nhất để tuyên dương 3: <u>Củng cố – dặn dò</u></p>	<p>HS bốc thăm đọc các bài tập đọc đã học trong tuần 23,24</p> <p>HS đọc diễn cảm theo nhóm - HS thi đọc trước lớp</p>

Tuần 25

Tiếng Việt

LUYỆN VIẾT: CA DAO

I .**Mục đích yêu cầu:**

- HS luyện viết đúng, đẹp, trình bày khoa học bài luyện viết: Con chó nhà hàng xóm trong vở luyện viết

- Rèn cho HS tính cẩn thận kiên trì trong học tập

II. **Các hoạt động dạy - học chủ yếu.**

1.Luyện viết chữ hoa.

- HS: Đọc đoạn cần viết ở vở Luyện viết, tìm những tiếng có viết hoa.

- HS: Đọc những tiếng có viết hoa trong đoạn văn cần viết.

- GV: Giới thiệu bảng mẫu chữ cái có ghi các chữ cái hoa: **Ô, Đ, Ô, T, Đ, V, S, L, M**

- HS: Tập viết bảng con các chữ cái viết hoa trên.

- GV: Nhận xét sửa sai các nét cho HS.

2. Luyện viết vào vở:

- T: Nhắc nhở HS về tư thế ngồi viết, yêu cầu HS quan sát thật kỹ mẫu chữ trong vở luyện viết để viết cho đẹp.

- T: Lưu ý HS quan sát thật kỹ mẫu chữ ở vở để viết cho đúng mẫu.

- Cách trình bày bài ca dao

- HS : Dựa vào cách viết mẫu ở vở để viết vào vở

3. Nhận xét bài viết của HS.

a. $\frac{5}{6} + \frac{7}{18}$ c. $\frac{6}{12} + \frac{1}{4}$

- HS: Làm bài vào bảng con, T kiểm tra kết quả và chữa bài

Bài tập 2: Tính

a. $\frac{1}{3} \times \frac{2}{5}$ b. $\frac{2}{8} \times \frac{1}{6}$ c. $\frac{5}{7} \times \frac{1}{4}$ d. $\frac{9}{10} \times \frac{2}{9}$

- HS: Làm bài vào vở, 4 em chữa bài bảng lớp.

- Lớp cùng T nhận xét, chốt kết quả đúng

Bài tập 3: Rút gọn rồi tính.

a. $\frac{3}{12} \times \frac{1}{3}$ b. $\frac{6}{7} \times \frac{5}{10}$ c. $\frac{5}{15} \times \frac{2}{8}$

- HS: Làm bài vào vở

Bài tập 4: Tính chu vi và diện tích hình vuông có cạnh $\frac{4}{5}$ m.

- HS: Tự làm bài vào vở

- T: Chấm bài một số em và gọi HS chữa bài bảng lớp

VD:

Bài giải:

Diện tích hình vuông là:

$$\frac{4}{5} \times \frac{4}{5} = \frac{16}{25} \text{ (m}^2\text{)}$$

$$\text{Đáp số: } \frac{16}{25} \text{ (m}^2\text{)}$$

3. Củng cố, dặn dò:

-T nhận xét giờ học .Nhắc HS ghi nhớ các bài tập đã luyện

Tiếng Việt:

LUYỆN ĐỌC

I. Mục đích, yêu cầu

- H luyện đọc đúng, trôi chảy, đọc hiểu bài tuần 25.

- Đọc diễn cảm và HTL các bài đã học.

II. Các hoạt động dạy học

1. Giới thiệu bài

2. H luyện đọc theo nhóm.

-H luyện đọc từng bài trong nhóm , theo thứ tự các bài: Khuất phục tên cướp biển, Bài thơ về tiểu đội xe không kính.

* Bài Khuất phục tên cướp biển – HS: Luyện đọc phân vai theo nhóm 3

* Bài Bài thơ về tiểu đội xe không kính –HS: Đọc diễn cảm và thuộc lòng

3.Thi đọc trước lớp

- H nối tiếp cả lớp đọc bài : Khuất phục tên cướp biển.

Thi đọc phân vai giữa các nhóm.

- T nêu lại một số câu hỏi kiểm tra lại mức độ hiểu của H về nội dung bài học.

- H thi đọc thuộc lòng bài thơ: Bài thơ về tiểu đội xe không kính.

Với H đọc yếu chỉ cần yêu cầu H đọc thuộc 1 khổ thơ.

- HS: Khá giỏi: Yêu cầu các em đọc thuộc lòng cả bài và có yêu cầu diễn cảm.

-T cùng H chọn bạn đọc hay nhất và thuộc nhất.

-H nêu lại nội dung bài.

4. Củng cố, dặn dò:

- T nhận xét giờ học . Dặn H luyện đọc thêm ở nhà.

Toán

Luyện tập

I. Mục tiêu

- HS: Luyện thực hành các phép tính đã học với phân số
- Luyện giải toán có lời văn.

II. Các hoạt động D-H

* Bài 1: Rút gọn rồi tính

a) $\frac{2}{8} + \frac{5}{6}$ b) $\frac{1}{8} + \frac{12}{16}$ c) $\frac{1}{4} + \frac{6}{30}$ d) $\frac{12}{18} + \frac{12}{42}$

- HS: Tự làm bài vào vở, T theo dõi hướng dẫn thêm cho HS yếu
- HS: 4em chữa bài bảng lớp, lớp cùng T nhận xét chốt kết quả đúng.

* Bài 2: Tính hiệu

a) $1 - \frac{1}{2}$ b) $\frac{5}{8} - \frac{2}{5}$ c) $5 - \frac{2}{5}$ d) $\frac{1}{4} - \frac{1}{5}$

- HS: Thực hiện tương tự bài tập 1

* Bài 3: Tìm diện tích một căn phòng có chiều dài là $\frac{11}{2}$ m và chiều rộng là $\frac{7}{2}$ m.

- T cùng HS phân tích bài toán
- HS: Làm bài vào vở, T chấm bài một số em và tổ chức chữa bài

Bài giải:

Diện tích phòng học đó là

$$\frac{11}{2} \times \frac{7}{2} = \frac{77}{4} \text{ (m}^2\text{)}$$

$$\text{Đáp số: } \frac{77}{4} \text{ (m}^2\text{)}$$

* Nhận xét, dặn dò:

- T: Nhận xét giờ học, nhắc HS xem kĩ các bài tập đã luyện.

Toán :

BỒI DƯỠNG - PHỤ ĐẠO TOÁN

I. Mục đích, yêu cầu:

- Giúp cho H yếu rèn kỹ năng thực hiện các phép tính về phân số.
- Nâng cao cho H giỏi những bài toán có liên quan đến phân số.

II. Các hoạt động dạy học

1. Dành cho H yếu

Bài tập 1: Tính

a. $\frac{3}{7} + \frac{5}{9}$ b. $\frac{6}{12} - \frac{4}{9}$ c. $\frac{2}{7} \times \frac{3}{9}$ d. $\frac{4}{7} : \frac{5}{8}$

Bài tập 2: Tính nhanh

a. $\frac{1}{2} \times \frac{2}{3}$ b. $\frac{10}{15} \times \frac{15}{20}$ c. $\frac{12}{13} : \frac{14}{13}$ d. $\frac{7}{8} : \frac{9}{8}$

Bài tập 3: Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài là 48 m. Chiều rộng bằng $\frac{3}{4}$ chiều

dài. Tính:

- Chu vi thửa ruộng
- Diện tích thửa ruộng

Giải :

- Chiều rộng của thửa ruộng là:

$$48 \times \frac{3}{4} = 36 \text{ (m)}$$

Chu vi thửa ruộng là : $(48 + 36) \times 2 = 168 \text{ (m)}$

b. Diện tích thửa ruộng là : $48 \times 36 = 1728 \text{ (m}^2\text{)}$

Đáp số: a. 168 m

b. 1728 m

2. Dành cho H giỏi

Bài tập 1: Tính nhanh

a. $\frac{1}{12} - \frac{2}{12} + \frac{3}{12} - \frac{4}{12} + \frac{5}{12} - \frac{6}{12} + \frac{7}{12} - \frac{8}{12} + \frac{9}{12} - \frac{10}{12} + \frac{11}{12} - \frac{12}{12} + \frac{13}{12} - \frac{14}{12} + \frac{15}{12}$ (kq: $\frac{2}{3}$)

b. $\frac{1}{2} \times \frac{2}{3} \times \frac{3}{4} \times \frac{4}{5} \times \frac{5}{6} \times \frac{6}{7} \times \frac{7}{8} \times \frac{8}{9} \times \frac{9}{10}$ (kq: $\frac{1}{10}$)

c. $\frac{1}{2} : \frac{3}{2} : \frac{4}{3} : \frac{5}{4} : \frac{6}{5} : \frac{7}{6} : \frac{8}{7}$ (kq: $\frac{1}{8}$)

Bài tập 2: Một người bán tấm vải, lần thứ nhất bán $\frac{1}{3}$ tấm vải. Lần thứ hai người đó bán $\frac{3}{4}$ chỗ vải còn lại thì tấm vải chỉ còn lại 8m. Hỏi lúc đầu vải dài bao nhiêu m ?

Giải:

Phần số chỉ số vải còn lại sau lần bán thứ nhất là:

$$1 - \frac{1}{3} = \frac{2}{3} \text{ (tấm vải)}$$

Phần số chỉ số vải bán lần thứ hai là:

$$\frac{2}{3} \times \frac{3}{4} = \frac{1}{2} \text{ (tấm vải)}$$

Phần số chỉ 8 m vải là:

$$\frac{2}{3} - \frac{1}{2} = \frac{1}{6} \text{ (tấm vải)}$$

Tấm vải lúc đầu dài là:

$$8 : \frac{1}{6} = 48 \text{ (m)}$$

Đáp số: 48m

3. Củng cố, dặn dò :

-T nhận xét giờ học, nhắc HS xem kĩ các bài tập đã luyện.

Tuần 26

Toán

PHÉP CHIA PHÂN SỐ

I. Mục tiêu

- Rèn luyện kĩ năng thực hiện phép tính nhân với phân số, chia cho phân số.
- Tìm thành phần chưa biết trong phép tính.
- Củng cố về diện tích hình bình hành.

II. Các hoạt động dạy - học

<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
1. Kiểm tra bài cũ: -Gọi HS lên bảng nêu cách chia 2 phân số.	-2HS lên bảng nêu.
-Nhận xét chung ghi điểm.	
2. Bài mới:	

<p>2.1. Giới thiệu bài</p> <p>2.2. Hướng dẫn luyện tập</p> <p>Bài 1: Tính rồi rút gọn</p> <ul style="list-style-type: none"> -Yêu cầu HS tự làm bài vào vở. -Gọi 4 HS TB lên bảng làm. -Yêu cầu HS khác nhận xét bài làm của bạn và nêu cách làm. -Nhận xét, chữa bài. <p>Bài 2: Tìm x:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Gọi 2 HS TB khá lên bảng làm. -Nêu thành phần chưa biết, cách tìm. -Chữa bài. <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Gọi 1HS đọc đề bài. -Nêu yêu cầu HS làm bài. -Yêu cầu HS suy nghĩ làm bài vào vở. -Nhận xét, chấm một số vở. <p>Bài 4: Nói phép chia và phép nhân (theo mẫu):</p> <ul style="list-style-type: none"> -Yêu cầu HS tự suy nghĩ và làm vào vở -Gọi HS nêu trả lời. -Nhận xét. <p>3. Củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nhận xét tiết học. -Nhắc HS về nhà làm bài ở nhà. 	<ul style="list-style-type: none"> -Nhắc lại tên bài học -Tự làm bài vào vở lần lượt từng bài -Nhận xét bài của bạn. -Cả lớp làm bài vào vở. -HS nêu - 1HS đọc đề bài. -Tự tóm tắt bài toán và giải. -1HS khá lên bảng làm, lớp làm bài vào vở. <p style="text-align: center;"><u>Bài giải</u></p> <p style="text-align: center;">Độ dài cạnh đáy là:</p> $\frac{1}{6} : \frac{1}{3} = \frac{1}{2} (\text{m}^2)$ <p style="text-align: center;">Đáp số: $\frac{1}{2} \text{m}^2$</p> <ul style="list-style-type: none"> -Đọc yêu cầu. -Làm vào vở. -2 HS nêu câu trả lời. -Về thực hiện
---	--

Tiếng Việt

PHÂN BIỆT IN HAY INH

LUYỆN VIẾT BÀI: BÀI THƠ VỀ TIỂU ĐỘI XE KHÔNG KÍNH

I. Mục tiêu

- Điền đúng vào chỗ trống in hay inh.
- Nghe - viết đúng 3 thơ đầu và trình bày bài chính tả sạch sẽ.

II. Hoạt động dạy học

<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
<p>1. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu và ghi tên bài. <p>2. Hướng dẫn làm bài tập chính tả</p> <p>* Điền vào chỗ trống in hay inh?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh lắng nghe.

<p>Linh k...(inh) x...(in) lỗi x...(inh) đẹp l...(inh) lương ăn x...(in) th...(inh) giác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu. - Yêu cầu cả lớp làm vào vở, gọi 1 HS lên bảng. - GV nhận xét, chốt lại lời giải . <p>3. Hướng dẫn viết chính tả</p> <p><i>HD 1: Tìm hiểu nội dung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đoạn cần viết. + Hình ảnh nào trong bài thơ thể hiện tinh thần dũng cảm và lòng hăng hái của các chiến sĩ lái xe? <p><i>HD 2: Hướng dẫn HS viết từ khó</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS tìm từ khó, dễ lẫn khi viết. - Cho HS đọc và luyện viết các từ vừa tìm được. - Nhận xét. <p><i>HD 3: Viết chính tả</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc cho HS viết. <p><i>HD 4: Thu chấm và nhận xét</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu chấm một số bài. - Nhận xét về chữ viết, chính tả và trình bày. <p>C. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. - Dặn chuẩn bị bài sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc thành tiếng yêu cầu. - 2 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở. - Lớp nhận xét. <ul style="list-style-type: none"> - 2HS đọc thành tiếng. - HS trả lời. <ul style="list-style-type: none"> - HS tìm và viết từ khó vào nháp: mưa tuôn, ướt ao, xoa mắt đắng, đột ngột... <ul style="list-style-type: none"> - HS viết vào vở. <ul style="list-style-type: none"> - Về nhà viết lại những từ còn sai.
--	---

Toán:

CÙNG CÓ: PHÉP CHIA PHÂN SỐ

I. Mục tiêu

- Rèn kỹ năng thực hiện phép chia phân số.
- Biết cách tính và rút gọn phép tính một số tự nhiên chia cho một phân số.

II. Các hoạt động dạy - học

<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
<p>1. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu mục tiêu, yêu cầu giờ học. <p>2. Hướng dẫn HS làm bài tập</p> <p>Bài 1: Viết kết quả vào ô trống:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Gọi HS đọc đề bài. -HS làm vào VBT <p>Bài 2:Tính(theo mẫu)</p> <ul style="list-style-type: none"> -Gọi HS nêu yêu cầu bài tập -Yêu cầu HS tự làm bài, 4 HS TB khá lên 	<ul style="list-style-type: none"> -Nhắc lại tên bài học <ul style="list-style-type: none"> -1HS đọc đề bài. -HS tự làm bài theo mẫu. -Đổi chéo vở kiểm tra cho nhau. <ul style="list-style-type: none"> - 1HS TB lên bảng, HS khác nhận xét

bảng. -Nhận xét sửa bài. Bài 3: -Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì? -Yêu cầu HS tự làm bài vào vở theo yêu cầu. 2 em lên bảng làm. -Nhận xét chấm một số bài. Bài 4: -Gọi 1HS khá lên bảng làm. -Nhận xét, chốt bài giải đúng. 3.Củng cố, dặn dò: -Nhận xét tiết học. -Nhắc HS về nhà làm bài tập.	bài bạn. -Nêu yêu cầu của bài tập. -Cả lớp làm vào vở, nhận xét bài bạn. -1HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở. - Về thực hiện
---	---

Tiếng Việt

MRVT: DỮNG CẢM. LUYỆN TẬP VỀ CÂU KỂ AI LÀ GÌ?

I. Mục tiêu

- Giúp HS hoàn thành kiến thức buổi sáng
- Củng cố về câu kể Ai làm gì? Làm một số bài tập xác định câu kể Ai làm gì? và mở rộng vốn từ thuộc chủ đề Dững cảm

II. Các hoạt động dạy - học

<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
1. Bài cũ : - Gọi HS trả lời câu hỏi: - Nhận xét, ghi điểm. 2. Bài mới : 2.1. Giới thiệu bài - GV nêu mục tiêu, yêu cầu giờ học. 2.2. Hướng dẫn HS luyện tập : Bài 1: <i>Tìm từ trái nghĩa và cùng nghĩa với từ dững cảm.</i> - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập. -Yêu cầu HS làm bài. - Nhận xét, chốt lại lời giải đúng. *Từ cùng nghĩa : can đảm, can trường, gan, gan dạ, gan góc, gan lì, bạo gan, táo bạo, anh hùng, anh dũng, quả cảm,... Bài 2: <i>Viết một đoạn văn khoảng 5 câu giới thiệu các thành viên trong gia đình em, trong đó có dùng câu kể Ai là gì?</i> - Gọi HS đọc yêu cầu. - Nhận xét, sửa lỗi dùng từ, viết câu. 3. Củng cố - dặn dò	- 2 HS trả lời, HS khác nhận xét. - Lắng nghe. - 1 HS đọc thành tiếng yêu cầu, cả lớp đọc thầm - 2 HS lên bảng làm. HS khác nhận xét bài bạn. - 1 HS đọc, cả lớp đọc thầm. - HS thực hành viết đoạn văn - sau đó nhận xét bài của bạn. - HS đọc đoạn văn - nhận xét bổ sung.

Tuần 27

TIẾT 1,2: TIẾNG VIỆT - ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Củng cố mẫu câu trong câu kể Ai là gì?
- Luyện viết đoạn văn trong văn miêu tả cây cối.

II. Nội dung:

GV	HS
<p>A. Kiểm tra - Kiểm tra sách vở của hs</p> <p>B. Bài tập</p> <p>Bài 1: Tìm câu kể Ai là gì trong ví dụ sau. Và nêu tác dụng của mỗi câu:</p> <p style="padding-left: 40px;">Quê h- ong là bàn tay mẹ Dịu dàng hái lá Mồng Tơi Bát canh ngọt ngào toả khói Sau chiều tan học m- a rơi</p> <p>Bài 2: Hãy xác định chủ ngữ và vị ngữ trong mỗi câu kể Ai là gì trong đoạn văn, đoạn thơ sau:</p> <p style="padding-left: 40px;">Quách Mạt Nh- ọc là ng- ời uyên bác, sớm nổi tiếng trong các lĩnh vực văn học, lịch sử, khảo cổ,... Ông nhiều năm liền giữ chức viện tr- ờng viện hàn lâm khoa học Trung Quốc.</p> <p style="padding-left: 40px;">Chị đáp, ngọt ngào: Trăng là nón mẹ Sao nh- lúa đồng Vàng mơ mênh mông Trăng là quả chín Ngọt thơm biểu bà.</p> <p>Bài 3: Mùa xuân đến đem lại sự sống, sắc màu cho hoa lá. Hãy miêu tả một cây hoa th- ờng nở vào dịp tết ở quê h- ong em.</p> <p>C. Củng cố</p>	<ul style="list-style-type: none">- Hs đọc yêu cầu, làm bài cá nhân- Chữa bài - Hs đọc yêu cầu, làm bài cá nhânChữa bài - Hs đọc yêu cầu, làm bài cá nhân- Nhiều hs đọc bài của mình, hs khác nhận xét

TOÁN - Ôn tập

I. Mục tiêu:

- Củng cố phép chia phân số
- Củng cố kỹ năng tìm phân số của một số
- Giải toán liên quan đến tìm phân số của một số

II. Nội dung:

GV	HS
<p>A. Kiểm tra ? Nêu cách tìm phân số của một số? Kiểm tra sách vở của hs, giúp hs hoàn thành bài tập ở vở bài tập</p> <p>B. Bài tập</p> <p>Bài 1: Tính theo mẫu</p>	<ul style="list-style-type: none">- Hs nêu, hs khác nhận xét Hs đọc yêu cầu của đề

<p>M: $\frac{2}{3}$ của 30 = $30 \times \frac{2}{3} = 20$</p> <p>a. $\frac{5}{4}$ của 60 b. $\frac{3}{5}$ của 15 c. $\frac{1}{2}$ của 24 d. $\frac{1}{4}$ của 36</p> <p>e. $\frac{2}{3}$ của 18cm g. $\frac{5}{4}$ của 100 Kg h. $\frac{1}{8}$ của 80 km</p> <p>Bài 2: Khoanh tròn đáp án đúng</p> <p>1. Giá tiền một quyển sách là 40000 đồng. Nếu giảm $\frac{1}{5}$ giá bán thì phải trả số tiền là: a. 3000đ b. 800đ c. 3200đ d. 3600đ</p> <p>2. Kết quả của phép chia $\frac{5}{6} : \frac{1}{2}$ là: a. $\frac{5}{12}$ b. $\frac{5}{8}$ c. $\frac{3}{4}$ d. $\frac{5}{3}$</p> <p>3. Thương của $\frac{4}{7}$ và $\frac{1}{3}$ là: a. $\frac{7}{12}$ b. $\frac{12}{7}$ c. $\frac{4}{21}$ d. $\frac{21}{4}$</p> <p>Bài 3. Một hình chữ nhật có diện tích là $\frac{14}{18}m^2$. Chiều rộng là $\frac{2}{3}m$. Tính chiều dài của hình chữ nhật đó.</p> <p>C. Củng cố</p>	<p>Hs làm theo mẫu 1 hs lên bảng làm Chữa bài</p> <p>Hs đọc yêu cầu của đề Hs làm bài cá nhân 4 hs lên bảng làm Chữa bài</p> <p>Hs đọc yêu cầu bài Hs tóm tắt bài toán 1 số hs nêu cách giải 1 hs lên bảng chữa – hs khác nhận xét</p>
--	--

Tiết 1, 2: Tiếng việt - Ôn tập

I. Mục tiêu:

- Củng cố câu kể Ai là gì?
- Luyện viết kết bài trong đoạn văn trong văn miêu tả cây cối.

II. Nội dung:

GV	HS
<p>A. Kiểm tra</p> <ul style="list-style-type: none"> - Câu kể Ai là gì? th- ờng dùng để làm gì? - Kiểm tra sách vở của hs <p>B. Bài tập</p> <p>Bài 1: Tìm kiểu câu Ai là gì trong mỗi đoạn văn sau và nêu tác dụng của từng câu:</p> <p>a. Chích Bông là một con chim bé, xinh đẹp trong thế giới loài chim. Hai chân xinh xinh bằng hai chiếc tăm. Hai chiếc cánh nhỏ xíu mà xoải nhanh vun vút... Chích Bông là bạn của trẻ em và là bạn của nhà nông.</p> <p>b. Tuổi con là tuổi ngựa Tuổi con là tuổi đi Nh- ng mẹ ơi đừng buồn Dấu cách núi cách rừng Dấu cách sông cách biển</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 - 2 hs nêu, hs khác nhận xét - Hs đọc yêu cầu, làm bài cá nhân - Chữa bài

<p>Con tìm về với mẹ Ngựa con vẫn nhớ đ-ờng</p> <p>Bài 2: Trong các loài cây ăn quả, cây cho bóng mát, cây rau, hoa... Em thích nhất loại cây nào? Hãy chọn một loại cây em thích và viết kết bài mở rộng, mở bài gián tiếp cho đề bài đó.</p> <p>C. Củng cố</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hs đọc yêu cầu, làm bài cá nhân - Nhiều hs đọc bài của mình, hs khác nhận xét
---	--

TOÁN - Ôn tập

I- Mục tiêu:

- Củng cố kỹ năng tính chia phân số
- Giải toán liên quan đến phép cộng, trừ, nhân, chia phân số

II. Nội dung:

GV	HS
<p>A. Kiểm tra</p> <p>Kiểm tra sách vở của hs, giúp hs hoàn thành bài tập ở vở bài tập</p> <p>B. Bài tập</p> <p>Bài 1: Tính</p> <p>a. $\frac{8}{12} : 4$ b. $\frac{48}{35} : 8$ c. $4 : \frac{16}{35}$ d. $5 : \frac{8}{35}$</p> <p>a. $\frac{10}{4} : \frac{5}{4}$ b. $\frac{5}{12} : \frac{3}{4}$ c. $\frac{8}{15} : \frac{16}{5}$ d. $\frac{10}{15} : \frac{2}{3}$</p> <p>Bài 2: Tính:</p> <p>a. $(\frac{2}{3} + \frac{5}{4})x7$ b. $(\frac{6}{4} + \frac{1}{2})x4$ c. $(\frac{3}{4} - \frac{1}{2})x8$</p> <p>Bài 3: Tính bằng hai cách</p> <p>a. $\frac{2}{3}x(\frac{8}{6} + \frac{2}{5})$ b. $\frac{30}{14}x(\frac{8}{6} - \frac{2}{5})$ c. $(\frac{15}{14} - \frac{1}{7})x\frac{2}{5}$</p> <p>Bài 4: Một khu đất hình vuông có cạnh là $\frac{4}{5}m$. Tính chu vi và diện tích hình vuông đó</p> <p>C. Củng cố</p>	<p>Hs đọc yêu cầu của đề Hs làm bài cá nhân 3-4 hs lên bảng làm Chữa bài</p> <p>Hs đọc yêu cầu của đề Hs làm bài cá nhân 3 hs lên bảng làm Chữa bài</p> <p>Hs đọc yêu cầu của đề Hs làm bài cá nhân Chữa bài Hs đọc yêu cầu của đề Hs làm bài cá nhân 1 hs lên bảng làm Chữa bài</p>

Tuần 28

TIẾT 1,2: TIẾNG VIỆT - ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

- Củng cố chủ ngữ, vị ngữ trong câu kể Ai là gì?
- Luyện viết đoạn văn trong văn miêu tả cây cối.

II. Nội dung:

GV	HS
<p>A. Kiểm tra</p> <p>- Chủ ngữ trong câu kể Ai là gì? do bộ phận nào tạo thành?</p>	<p>- 1 - 2 hs nêu, hs khác</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Vị ngữ trong câu kể Ai là gì? do bộ phận nào tạo thành? - Kiểm tra sách vở của hs <p>B. Bài tập</p> <p>Bài 1: Tìm kiểu câu Ai là gì trong mỗi đoạn văn sau và nêu tác dụng của từng câu:</p> <p>a. Thấy Tôm Càng trăn trăn, con vật nói:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chào bạn. Tôi là Cá Con, <p>b. Sông H-ong là một bức tranh phong cảnh gồm nhiều đoạn mà mỗi đoạn đều có vẻ đẹp riêng của nó. Những đêm trăng sáng, dòng sông là một đ-ờng trăng lung linh dát vàng.</p> <p>c. Cháu là ng-ời có tấm lòng nhân hậu! Ông lão thốt lên và xoa đầu đứa cháu nhỏ.</p> <p>Bài 2. Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong mỗi câu mà em vừa tìm đ-ọc.</p> <p>Bài 3: đặt câu kể Ai là gì? với ác cụm từ sau làm chủ ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn thân nhất của em - Môn học em yêu thích nhất - Thủ đô của Việt Nam <p>Bài 4: Hãy miêu tả cây bàng ở sân tr-ờng em</p> <p>C. Củng cố</p>	<p>nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đọc yêu cầu, làm bài cá nhân - Chữa bài <ul style="list-style-type: none"> - Hs đọc yêu cầu, làm bài cá nhân - Chữa bài <ul style="list-style-type: none"> - Hs đọc yêu cầu, làm bài cá nhân - Nhiều hs đọc bài của mình, hs khác nhận xét
---	--

TOÁN - Ôn tập

I. Mục tiêu:

- Củng cố kỹ năng quy đồng mẫu số các phân số
- Củng cố so sánh hai phân số cùng mẫu số, khác mẫu số
- Giải toán liên quan đến phân số

II. Nội dung:

GV	HS
<p>A. Kiểm tra</p> <p>Kiểm tra sách vở của hs, giúp hs hoàn thành bài tập ở vở bài tập</p> <p>B. Bài tập</p> <p>Bài 1: So sánh các phân số trong mỗi cặp sau bằng hai cách</p> <p>Quy đồng mẫu số, quy đồng tử số</p> <p>a. $\frac{21}{25}$ và $\frac{23}{27}$ b. $\frac{13}{15}$ và $\frac{11}{13}$ c. $\frac{3}{7}$ và $\frac{5}{6}$</p> <p>Bài 2: Tại sao viết đ-ọc?</p>	<p>Hs đọc yêu cầu của đề</p> <p>Hs làm bài cá nhân</p> <p>3 hs lên bảng làm</p> <p>Chữa bài</p> <p>Hs đọc yêu cầu của đề</p>

<p>a. $\frac{5 \times 2 \times 3 \times 10}{8 \times 5 \times 2 \times 3} = \frac{5}{4}$ b. $\frac{7 \times 9 \times 6 \times 5}{12 \times 5 \times 9 \times 3} = \frac{7}{6}$</p> <p>Bài 3: Một ng- ời đem bán 120kg gà. Lần thứ nhất ng- ời đó bán $\frac{2}{5}$ số gà, lần thứ hai bán $\frac{3}{8}$ số gà. Hỏi ng- ời đó còn lại bao nhiêu gà</p> <p>Bài 4: Một hình chữ nhật có diện tích là 15m². Chiều dài bằng $\frac{11}{2}$ m.</p> <p>a. Tính chiều rộng hình chữ nhật</p> <p>b. Tính chu vi hình chữ nhật</p> <p>C. Củng cố</p>	<p>Hs làm bài cá nhân</p> <p>2 hs lên bảng làm</p> <p>Chữa bài</p> <p>Hs đọc yêu cầu của đề</p> <p>Hs tóm tắt và làm bài cá nhân</p> <p>1 hs lên bảng làm</p> <p>Chữa bài</p> <p>Hs đọc yêu cầu của đề</p> <p>Hs tóm tắt và làm bài cá nhân</p> <p>1 hs lên bảng làm</p> <p>Chữa bài</p>
--	--

TIẾT 1,2: TIẾNG VIỆT - ÔN TẬP

Ôn tập đọc và học thuộc lòng.

I- Mục tiêu: Ôn luyện các bài tập đọc – học thuộc lòng.

-Kĩ năng đọc – hiểu: trả lời được 1-2 câu hỏi về nội dung bài đọc, hiểu ý nghĩa của bài đọc từ tuần 19 đến tuần 25.

II- Các hoạt động dạy – học.

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
<p>1. Giới thiệu bài</p> <p>2. Luyện đọc và học thuộc lòng.</p> <p>HD bài tập:</p> <p>Bài 2</p>	<p>-Nêu mục đích yêu cầu bài học.</p> <p>-Cho HS lên bốc thăm bài đọc.</p> <p>-Nhận xét và chấm điểm HS.</p> <p>* Gọi HS đọc yêu cầu:</p> <p>-Yêu cầu HS trao đổi theo cặp</p> <p>-Những bài tập đọc như thế nào là truyện kể?</p> <p>-Hãy tìm và kể tên những bài tập đọc là truyện kể trong chủ điểm Người ta là hoa đất (nói rõ số trang)</p> <p>* Phát phiếu cho từng nhóm.</p>	<p>-Lần lượt từng HS bốc thăm bài. Đọc và trả lời câu hỏi.</p> <p>-Theo dõi, nhận xét.</p> <p>* 1 HS đọc yêu cầu của bài</p> <p>-Trao đổi theo cặp</p> <p>-Những bài tập đọc là truyện kể là những bài có một chuỗi các sự việc liên quan đến một hay một số nhân vật, mỗi chuyện có một nội dung hoặc nói lên một điều gì đó.</p> <p>-Các truyện kể</p> <p>+Bốn anh tài trang 4. trang 13.</p> <p>+Anh hùng lao động Trần Đại Nghĩa trang 21.</p> <p>* Hoạt động nhóm.</p>

3. <u>Củng cố, dặn dò:</u>	Yêu cầu HS trao đổi. => Kết luận chốt lời giải đúng. * Nêu lại tên ND bài học ? -Nhận xét tiết học. -Dặn HS về nhà làm bài tập 2 vào vở.	-Nhóm nào xong trước dán bảng, - Các nhóm khác theo dõi, bổ sung. * 2 – 3 HS nhắc lại - Về chuẩn bị
-----------------------------------	---	--

TOÁN - Ôn tập

Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số hai số đó .

I. Mục tiêu. Giúp HS:

- HS rèn kĩ năng giải bài toán “Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó”.

II. Các hoạt động dạy - học :

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
<p>A – <u>Kiểm tra bài cũ :</u> 3 -4’</p> <p>B- <u>Bài mới</u> * Giới thiệu bài 2 - 3’ HD Luyện tập.</p> <p><u>Bài 1:</u> Làm vở</p> <p><u>Bài 2:</u> Thảo luận nhóm đôi trình bày miệng</p> <p><u>Bài 3:</u> Làm vở</p> <p><u>Bài 4:</u> Làm vở</p> <p>C- <u>Củng cố – dặn dò :</u></p>	<p>* Gọi HS lên bảng nêu các bước giải bài toán tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số -Nhận xét chung ghi điểm.</p> <p>* Nêu Mục đích yêu cầu tiết học Ghi bảng</p> <p>* YC HS làm bài tập ở VBT tiết 139.</p> <p>* Gọi HS đọc đề bài toán. - Yêu cầu HS làm vở . 1 em lên bảng giải . -Nhận xét bài làm của HS,</p> <p>* Gọi HS nêu yêu cầu bài tập . - Yêu cầu HS thảo luận nhóm trình bày bài giải vào VBT và nêu miệng. -Nhận xét bài làm của HS,</p> <p>* Gọi HS đọc đề bài. - Yêu cầu HS giải vở . GV theo dõi , gợi ý - Yêu cầu HS làm vở .1 em lên bảng làm . -Nhận xét tiết học. -Nhắc HS về nhà luyện tập thêm.</p>	<p>* 2HS lên bảng TLCH.</p> <p>*Lắng nghe.</p> <p>* 1HS đọc yêu cầu bài tập. -Nêu:”Tìm 2 số khi biết tổng và ... +Tìm tổng số phần bằng nhau. +Tìm số bé. +Tìm số lớn. -1HS lên bảng giải, lớp làm bài vào vở. -Nhận xét bài làm trên bảng. * 2 HS nêu. -Đại diện nhóm nêu kết quả. -Nhận xét sửa bài cho bạn. * 1HS đọc yêu cầu của bài tập. - 1 HS nêu cách giải. * 1HS đọc đề bài. -1HS lên bảng tóm tắt bài toán.</p>